

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VX

Bình Định, ngày tháng năm 2021

V/v đề nghị cấp bổ sung kinh phí để thực hiện chính sách đào tạo nghề trình độ sơ cấp qua Thẻ cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự năm 2019, 2020 và dự kiến kinh phí thực hiện năm 2021 theo Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính, tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp qua Thẻ cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định từ năm 2016 đến năm 2020 và dự kiến kinh phí thực hiện năm 2021, cụ thể như sau:

1. Tổng số kinh phí đào tạo nghề cho Thanh niên từ năm 2016 đến năm 2020:

- Tổng số đối tượng và kinh phí đào tạo nghề:
 - + Tổng số đối tượng: 2.561 người.
 - + Tổng kinh phí đào tạo: 32.754.306.884 đồng.
- Số kinh phí đã được Trung ương cấp bổ sung cho địa phương thực hiện thanh toán kinh phí đào tạo nghề cho Thanh niên là 17.563.000.000 đồng.
- Số kinh phí còn thiếu đề nghị Trung ương cấp bổ sung năm 2019 và 2020 là 15.191.306.884 đồng. Trong đó:
 - + Kinh phí để thanh toán cho các đối tượng có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bình Định là 14.443.752.884 đồng.
 - + Kinh phí để thanh toán cho các đối tượng có hộ khẩu thường trú ngoài tỉnh Bình Định (bao gồm: Gia Lai, Phú Yên, Quảng Ngãi), với số tiền 747.554.000 đồng.

2. Kinh phí đào tạo nghề cho Thanh niên năm 2021:

Dự kiến kinh phí đào tạo nghề cho Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự năm 2021 là 17.728.715.000 đồng.

(Chi tiết như Phụ lục đính kèm).

Theo khoản 4 Điều 3 Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, quy định:

“Hàng năm, nguồn kinh phí do ngân sách Trung ương đảm bảo nếu thiếu, các bộ, ngành, cơ quan trung ương, địa phương báo cáo Bộ Tài chính để giao bổ sung kinh phí thực hiện....”.

Tỉnh Bình Định là địa phương chưa tự cân đối được ngân sách. Vì vậy, rất khó khăn trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp qua Thẻ cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự. UBND tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quan tâm, xem xét hỗ trợ bổ sung kinh phí từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương, với tổng số tiền là **32.920.021.884 đồng**. Trong đó:

- Cấp bổ sung kinh phí còn thiếu năm 2019, 2020 là 15.191.306.884 đồng, cụ thể:

+ *Kinh phí để thanh toán cho các đối tượng có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bình Định là 14.443.752.884 đồng.*

+ *Kinh phí để thanh toán cho các đối tượng có hộ khẩu thường trú ngoài tỉnh Bình Định (bao gồm: Gia Lai, Phú Yên, Quảng Ngãi), với số tiền 747.554.000 đồng.*

- Cấp kinh phí thực hiện kế hoạch năm 2021 là 17.728.715.000 đồng.

UBND tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quan tâm, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Cục GDNN;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Sở Tài chính;
- Sở LĐ-TB&XH;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K17, K20.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số /UBND-VX ngày / /2021 của UBND tỉnh Bình Định)

DVT: đồng

Số TT	ĐỐI TƯỢNG	Kết quả thực hiện chính sách giai đoạn 2016-2020														Tổng số KP NSTW đã hỗ trợ cho NSDP để thanh toán cho các đối tượng từ 2016-2018	Tổng số KP đề nghị NSTW hỗ trợ cho NSDP năm 2019, 2020 và dự kiến 2021	Trong đó				
		Số đối tượng							Kinh phí thực hiện									KP thực hiện năm 2019 và 2020	Chia ra		Dự kiến năm 2021	
		Tổng số đối tượng	2016	2017	2018	2019	2020		Tổng số kinh phí	2016	2017	2018	2019	2020					Đôi tượng	Kinh phí		
							Tổng số	Trở: Đối tượng ngoài tỉnh Bình Định						Tổng số	Trở: KP cho đối tượng ngoài tỉnh Bình Định							
1	2	3=4+...+8	4	5	6	7	8	9	10=11+...15	11	12	13	14	15	16	17	18=19+23	19=20+21	20	21	22	23
TỔNG CỘNG		2.561	275	479	619	571	617	48	32.754.306.884	2.390.147.000	5.206.847.000	8.310.690.000	7.506.445.884	9.340.177.000	747.554.000	17.563.000.000	32.920.021.884	15.191.306.884	14.443.752.884	747.554.000	1.110	17.728.715.000
1	Bộ đội	2.446	275	479	607	525	560	34	31.181.980.884	2.390.147.000	5.206.847.000	8.147.450.000	6.899.405.884	8.538.131.000	522.076.000				522.076.000	978	15.609.788.000	
2	Công an	115			12	46	57	14	1.572.326.000			163.240.000	607.040.000	802.046.000	225.478.000				225.478.000	132	2.118.927.000	